

Bài trắc nghiệm - ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HKI

Câu 1 Phần lớn lãnh thổ khu vực Mỹ Latinh nằm ở trong vùng

- A. nhiệt đới và cận xích đạo.
- B. ôn đới và cận nhiệt đới.
- C. cận nhiệt đới và nhiệt đới.
- D. cận xích đạo và xích đạo.

Câu 2 Các đồng bằng ven vịnh Mê-hi-cô có

- A. mưa nhiều, rừng rậm nhiệt đới.
- B. mưa ít, nhiều rừng thưa, xavan.
- C. nhiều khoáng sản kim loại đen.
- D. nguồn thủy năng rất phong phú.

Câu 3 Quần đảo Ăng-ti nằm ở

- A. Thái Bình Dương.
- B. Đại Tây Dương.
- C. vịnh Ca-ri-bê.
- D. vịnh Ca-li-phooc-ni-a.

Câu 4 Phía đông các đảo của quần đảo Ăng-ti do có nhiều mưa nên phát triển mạnh

- A. rừng thưa.
- B. cây bụi.
- C. rừng rậm.
- D. xavan.

Câu 5 Dầu mỏ tập trung chủ yếu ở nơi nào sau đây của khu vực Mỹ Latinh?

- A. Các đồng bằng ven vịnh Mê-hi-cô.
- B. Các đảo trên quần đảo Ăng-ti Lớn.
- C. Các đảo trên quần đảo Ăng-ti Nhỏ.
- D. Khu vực ở phía tây dãy núi An-đét.

Câu 6 Các quần đảo trong vịnh Ca-ri-bê có thuận lợi chủ yếu cho phát triển ngành nào sau đây?

- A. Khai khoáng.
- B. Thủy điện.
- C. Du lịch.
- D. Chăn nuôi.

Câu 7 Các nước ở vùng vịnh Ca-ri-bê có thuận lợi chủ yếu cho trồng các cây có nguồn gốc

- A. nhiệt đới và cận xích đạo.
- B. ôn đới và cận nhiệt đới.
- C. cận nhiệt đới và cận cực.
- D. cận cực và cận nhiệt đới.

Câu 8 Tiềm năng tự nhiên lớn nhất ở dãy An-đét là

- A. khoáng sản, thủy điện.
- B. thủy điện, đất trồng.
- C. đất trồng, sinh vật.
- D. sinh vật, khoáng sản.

Câu 9 Đồng bằng Pam-pa có thuận lợi chủ yếu để phát triển

- A. trồng cây lâu năm, nuôi bò sữa, đánh bắt thủy sản.
- B. trồng lúa, chăn nuôi gia súc lớn, khai thác than đá.
- C. trồng cây ăn quả, chăn nuôi gia cầm, khai thác khí.
- D. trồng lúa gạo, nuôi gia cầm, các nhà máy thủy điện.

Câu 10 Sơn nguyên Bra-xin có nhiều thuận lợi để

- A. trồng cây lâu năm nhiệt đới, chăn nuôi gia cầm, thủy điện.
- B. trồng cây công nghiệp lâu năm, chăn nuôi gia súc, du lịch.
- C. trồng lúa và cây công nghiệp, chăn nuôi bò sữa, thủy điện.
- D. trồng cây công nghiệp hàng năm, khai thác than và du lịch.

Câu 11 Mỹ Latinh là khu vực có tỉ lệ dân thành thị

- A. rất cao và tăng nhanh.
- B. rất cao và tăng chậm.
- C. khá cao và tăng chậm.
- D. nhỏ và gia tăng nhanh.

Câu 12 Số dân đô thị ở khu vực Mỹ Latinh tăng nhanh chủ yếu do

- A. di cư từ nông thôn đến và gia tăng tự nhiên.
- B. lao động kĩ thuật gia tăng và tỉ suất sinh cao.
- C. nhập cư từ châu lục khác đến nhiều, di cư ít.
- D. lao động ở khu vực dịch vụ tăng và nhập cư.

Câu 13 Dân cư Mỹ Latinh thuận lợi về

- A. cung cấp nguồn lao động và thị trường tiêu thụ rộng.
- B. đáp ứng lao động trình độ cao và nhiều ở các đô thị.
- C. lực lượng lao động nông thôn đông đảo, văn hóa cao.
- D. số người trong độ tuổi lao động nhiều, dân trí rất cao.

Câu 14 Mỹ Latinh có nền văn hóa độc đáo chủ yếu do

- A. có nhiều thành phần dân tộc.
- B. có người bản địa và da đen.
- C. nhiều quốc gia nhập cư đến.
- D. nhiều lứa tuổi cùng hòa hợp.

Câu 15 Vấn đề nan giải bao trùm ở Mỹ Latinh là

- A. có nhiều siêu đô thị dân đông.
- B. tỉ lệ thất nghiệp ở thành thị cao.
- C. dân nông thôn vào đô thị đông.
- D. chênh lệch giàu nghèo rất lớn.

Câu 16 Phát biểu nào sau đây không đúng về kinh tế khu vực Mỹ Latinh?

- A. Tổng GDP của toàn khu vực ở mức thấp.
- B. Chênh lệch GDP giữa các nước rất nhiều.
- C. Nhiều nước mang nợ nước ngoài rất cao.
- D. Tốc độ tăng trưởng GDP ở mức độ nhanh.

Câu 17 Các ngành kinh tế chủ đạo ở Mỹ Latinh là

- A. khai khoáng, chế tạo máy và du lịch.
- B. trồng trọt, chăn nuôi và khai khoáng.
- C. đánh cá, du lịch, nuôi trồng thủy sản.
- D. khai khoáng, nông nghiệp và du lịch.

Câu 18 Theo bảng số liệu, loại biểu đồ nào sau đây thích hợp nhất thể hiện cơ cấu kinh tế của Bra-xin năm 2000 và năm 2019?

A. Cột.

B. Đường.

C. Tròn.

D. Miền.

Câu 19 Theo bảng số liệu, loại biểu đồ nào sau đây thích hợp nhất thể hiện sản lượng khai thác dầu mỏ của một số nước Mỹ Latinh năm 2000?

A. Cột.

B. Đường.

C. Tròn.

D. Miền.

Câu 20 Theo bảng số liệu, loại biểu đồ nào sau đây thích hợp nhất thể hiện GDP của một số nước Mỹ Latinh năm 2000?

A. Kết hợp.

B. Đường.

C. Tròn.

D. Miền.

Câu 21 Đồng bằng nào sau đây có diện tích lớn nhất ở Mỹ La tinh?

A. Amadôn.

B. Mixixipi.

C. La Plata.

D. Pampa.

Câu 22 Đô thị nào sau đây có số dân lớn nhất ở Mỹ Latinh?

A. Bu-ê-nôt Ai-ret.

B. Mê-hi-cô Xity.

C. Xao Pao-lô.

D. Bô-gô-ta.

Câu 23 Đô thị hóa ở Mỹ La tinh không có đặc điểm nào sau đây?

A. Quá trình đô thị hóa diễn ra từ sớm.

B. Tỷ lệ dân thành thị cao trong tổng dân số.

C. Nhiều đô thị có số dân từ 10 triệu trở lên.

D. Khu vực đô thị tập trung nhiều di sản văn hóa.

Câu 24 Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây đã làm cho tốc độ phát triển kinh tế không đều, đầu tư nước ngoài giảm mạnh ở Mỹ La tinh?

A. Chính trị không ổn định.

B. Cạn kiệt dần tài nguyên.

C. Thiếu lực lượng lao động.

D. Thiên tai xảy ra nhiều.

Câu 25 Thế mạnh trong nông nghiệp của Mỹ la tinh là

A. cây lương thực.

B. Cây ăn quả.

C. Cây công nghiệp.

D. Chăn nuôi.

Câu 26 Ngành công nghiệp đóng vai trò quan trọng nhất đối với khu vực Mỹ la tinh là

- A. thực phẩm.
- B. Cơ khí.
- C. điện tử- tin học.
- D. Khai thác khoáng sản.

Câu 27 Mỹ la tinh là khu vực thu hút khách du lịch do có

- A. cảnh quan thiên nhiên đa dạng, nền văn hóa đặc sắc.
- B. giá dịch vụ du lịch rẻ.
- C. cơ sở hạ tầng du lịch có chất lượng tốt.
- D. lao động trong ngành du lịch có trình độ cao.

Câu 28 Dân cư Mỹ la tinh sống tập trung ở

- A. các vùng núi cao
- B. Vùng núi An- đét
- C. Hoang mạc A-ta-ca-ma.
- D. Vùng ven biển.

Câu 29 Kinh tế Mỹ la tinh phát triển thiếu ổn định không do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Tỷ lệ người nghèo cao và có sự chênh lệch lớn.
- B. Sự bất ổn về chính trị, xã hội trong thời gian dài.
- C. Nền kinh tế phụ thuộc vào nước ngoài.
- D. Xung đột xã hội xuất hiện ở một số quốc gia.

Câu 30 Giải pháp chủ yếu để phát triển kinh tế hiện nay của khu vực Mỹ la tinh là

- A. thu hút vốn đầu tư nước ngoài, lệ thuộc vào các nước tư bản
- B. tăng cường hợp tác quốc tế, cải cách kinh tế.
- C. Duy trì chế độ phong kiến, phát triển sản xuất hàng hóa.
- D. Tự do hóa thương mại, tập trung phát triển nông nghiệp

Câu 31 Phần đất liền Mỹ la tinh trải dài từ khoảng vĩ độ 33°B đến gần vĩ độ 54°B, tiếp giáp với ba đại dương: phía đông là Đại tây dương, phía tây là Thái Bình Dương và phía nam là Nam Đại Dương. Nhận định nào sau đây đúng/sai?

- A. Mỹ la tinh nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến.
- B. Nằm hoàn toàn ở bán cầu Tây.
- C. Kinh tế biển là thế mạnh của Mỹ la tinh.
- D. Thuận lợi cho giao lưu với các châu lục và khu vực khác bằng đường bộ.

Câu 32 Cho bảng số liệu: **KHAI THÁC DẦU MỎ CỦA MỘT SỐ NƯỚC MỸ LATINH**. Nhận định nào sau đây đúng/sai?

- A. Sản lượng dầu khai thác có sự khác biệt giữa các nước.
- B. Bra xin có sản lượng khai thác cao nhất, gấp Ê-cu-a-đo 5,3 lần.
- C. Ac-hen-ti-na có sản lượng khai thác dầu thấp nhất.
- D. Biểu đồ đường là dạng biểu đồ thích hợp thể hiện sản lượng khai thác dầu mỏ của một số nước Mỹ La Tinh giai đoạn trên.

Câu 33 Cho bảng số liệu: **GDP CỦA MỘT SỐ NƯỚC Ở MỸ LATINH NĂM 2020**. Nhận định nào sau đây đúng/sai?

- A. GDP của các nước trong khu vực Mỹ La Tinh ít có sự chênh lệch.
- B. Bra-xin có quy mô GDP lớn nhất, Đô-mi-ni-ca thấp nhất.
- C. GDP/ người có sự khác biệt lớn, cao nhất là Pa-na-ma gấp Hai-ti 9,8 lần.
- D. Biểu đồ cột nhóm là dạng biểu đồ thích hợp thể hiện GDP và GDP/ người của một số nước Mỹ La Tinh.

Câu 34 Cho bảng số liệu: **TỈ LỆ DÂN THÀNH THỊ KHU VỰC MỸ LATINH QUA CÁC NĂM. Nhận định nào sau đây đúng/sai?**

- A. Tỉ lệ dân thành thị của Mỹ La Tinh tăng nhanh, liên tục.
- B. Trung bình mỗi năm tăng 0,58%.
- C. Tỉ lệ dân thành thị tăng là do công nghiệp hoá diễn ra mạnh.
- D. Biểu đồ cột; đường là dạng biểu đồ thích hợp thể hiện tỉ lệ dân thành thị của Mỹ La Tinh giai đoạn trên.

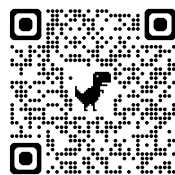
Câu 35 Mỹ la tinh là một trong những khu vực có sự đa dạng về chủng tộc bậc nhất trên thế giới, bao gồm người Ơ-rô-pê-ô-it, người Môn- gõ- lô -ít, người Nê- gro- it và người lai giữa các chủng tộc. Nhận định nào sau đây đúng/sai?

- A. Người bản địa thuộc chủng tộc Ơ- rô- pê- ô-it.
- B. Tạo sự đa dạng về văn hóa.
- C. Có nhiều luồng nhập cư thuộc các chủng tộc khác nhau.
- D. Chủng tộc Nê- grô- it là luồng nhập cư từ châu .

Câu 36 Cho bảng số liệu: **CƠ CẤU DÂN SỐ THEO TUỔI Ở KHU VỰC MỸ LA TINH GIAI ĐOẠN 2000 - 2020. Nhận định nào sau đây đúng/sai?**

- A. Tỉ lệ dân số nhóm dưới 15 tuổi giảm liên tục.
- B. Tỉ lệ dân số từ 15 đến 64 tuổi giảm liên tục.
- C. Dạng biểu đồ thích hợp nhất thể hiện sự chuyển dịch cơ cấu dân số theo nhóm tuổi ở khu vực Mỹ la tinh giai đoạn 2000 – 2020 là biểu đồ miền.
- D. Nhóm tuổi từ 65 tuổi trở lên tăng nhiều nhất.

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?



Quét QR hoặc truy cập: diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem

diemdanh.app